TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 66/2021/HS -ST
Ngày: 07-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Văn Tới
2. Ông Bùi Văn Tấn

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Bùi Minh Giang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Xuân Từ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với:

Bị cáo*:* Bùi Lý B, sinh ngày 26/06/2002 tại xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. *Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.*

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Văn M – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình *(vắng mặt).*

- ***Bị hại***: Bà Bùi Thị P, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(có mặt).*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Vi Quốc B, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình *(vắng mặt).*

+ Bà Bùi Thị N, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(vắng mặt).*

+ Anh Bùi Tuấn A, sinh năm 2005. Nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(Có mặt).*

+ Anh Bùi Văn H, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình *(vắng mặt).*

- Người làm chứng:

+ Chị Vi Thị Như Q, sinh năm 2006. Nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình*(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/6/2021, Bùi Tuấn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Waveα, màu sơn trắng đen, xe không lắp biển kiểm soát (*xe mượn của anh Bùi Văn H*) đến đón Bùi Lý B tại Xóm Đ, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình đi chơi. Sau khi Bùi Tuấn A đến đón, Bùi Lý B điều khiển xe mô tô chở Bùi Tuấn A ngồi sau đi lên xã Tuân Đạo, Lạc Sơn, Hòa Bình để chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cả hai đi về. Khi đi qua quán trà sữa thuộc địa phận xóm Mọi Mới, xã Tuân Đạo, huyện Lạc Sơn thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Waveα, màu sơn xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 28H1-45300 thuộc quyền quản lý hợp pháp của bà Bùi Thị P đang cắm chìa khóa tại ổ khóa điện.

Đi qua quán trà sữa khoảng 10 mét thì Bùi Tuấn Anói với B là *"có lấy trộm xe không?"*, B trả lời Tuấn Alà *"có lấy"*. Sau đó, Bùi Lý B chở Bùi Tuấn Aquay lại quán trà sữa và hỏi mua hai cốc trà sữa. Mua được trà sữa xong, Bùi Lý B chở Bùi Tuấn Ađi xuống cách quán trà sữa khoảng 10 mét hướng đi xã Tân Lập. Sau đó, tiếp tục điều khiển xe quay lại quán trà sữa và Bùi Tuấn Avào mua thêm trà sữa, xúc xích, còn B đứng ngoài để cảnh giới. Lợi dụng sơ hở lúc chủ quán trà sữa đang rán xúc xích không để ý, Bùi Tuấn A đã tiến lại gần chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1-45300, quay đầu xe và nổ máy bỏ chạy theo hướng xã Tuân Đạo đi Tân Lập, còn B điều khiển xe mô tô đi theo phía sau. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm Chiềng, xã Tân Lập, Lạc Sơn, Hòa Bình, Bùi Tuấn A đã vứt bỏ hai chiếc gương chiếu hậu của xe mô tô vừa lấy trộm được và mang xe mô tô đã mượn về trả cho anh Bùi Văn H về trả cho Hải và điều khiển xe mô tô vừa trộm được đi Hà Nội.

Đến ngày 01/7/2021, Bùi Lý B và Bùi Tuấn Ađến Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Sơn đầu thú về hành vi phạm tội và giao nộp lại chiếc xe mô tô BKS 28H1-45300. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Sơn đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạc Sơn đã kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Waveα, màu sơn xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 28H1-453.00 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 12.500.000đ *(mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

Quá trình điều tra, truy tố, Bùi Lý B và Bùi Tuấn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bà Bùi Thị P ngày 28/06/2021, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Bùi Tuấn A là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 28H1-45300, quá trình điều tra xác định Bùi Tuấn A chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Bộ luật hình sự nên Công an huyện Lạc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với Bùi Văn H, sinh năm 2002, trú tại xóm Mới Nang, xã Văn Nghĩa, ngày 28/6/2021 cho Bùi Tuấn A mượn xe mô tô để sử dụng, Hải không biết sau đó Bùi Tuấn A đã dùng xe mô tô để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Sơn không đề cập xử lý.

* ***Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng***:

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Waveα, biển kiểm soát 28H1-453.00, màu sơn xanh-đen-bạc (là xe mô tô mà Bùi Lý B và Bùi Tuấn A đã lấy trộm ngày 28/6/2021) và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Waveα, biển kiểm soát 28F1-161.23 (xe Bùi Tuấn A mượn của Bùi Văn H để làm phương tiện đi lại, sau đó sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản). Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Sơn xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của bà Bùi Thị P và Bùi Thị N, sinh năm 1972, trú tại xóm Mới Nang, xã Văn Nghĩa *(mẹ của Bùi Văn H*) nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp.

+ Đối với 02 chiếc gương chiếu hậu của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28H1-453.00 mà Bùi Lý B và Bùi Tuấn A đã vứt tại khu vực xóm Chiềng, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Sơn đã truy tìm nhưng không tìm được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Bùi Thị P đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Waveα, biển kiểm soát 28H1-453.00, màu sơn xanh-đen-bạc. Đối với hai chiếc gương chiếu hậu đã cũ và giá trị tài sản thấp, nên không có yêu cầu, đề nghị gì về vấn đề dân sự đối với vụ án. Những người tham gia tố tụng khác không ai có yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã truy tố Bùi Lý B về tội "*Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Lý B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Lý B từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và giải quyết các vấn đề khác theo quy định.

Bào chữa cho bị cáo Bùi Lý B, quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý Bùi Văn Mạnh: Đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân để giảm nhẹ hình phạt theo hướng cho bị cáo Bùi Lý B mức án 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo Bùi Lý B đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại Bùi Thị P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đồng thời có ý kiến miễn giảm hình phạt cho bị cáo. Những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hay yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Lạc Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận nhận thấy lời khai nhận của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 28/6/2021 tại xóm Mọi Mới, xã Tuân Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình, Bùi Lý B đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, không có người trông coi quản lý tài sản đã cảnh giới để cho Bùi Tuấn A trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Waveα, màu sơn xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 28H1-453.000 trị giá 12.500.000đ (*mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) của bị hại Bùi Thị P. Vì vậy, việc bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Lý B phạm tội "*trộm cắp tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi mà bị cáo Bùi Lý B thực hiện đã trực tiếp xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự nghiêm cấm và bảo vệ. Đồng thời hành vi mà bị cáo thực hiện còn gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra. Song vì muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, bị cáo đã cảnh giới để Bùi Tuấn Alén lút trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 28H1-453.000. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là cố ý trực tiếp, do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội đã gây ra.

[4] Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại lười lao động; thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nên khi thấy chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội bị cáo Bùi Lý B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi hành vi phạm tội bị phát giác bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo là người dân tộc thiểu số (*dân tộc Mường)* sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội khó khăn. Mặt khác tại phiên tòa bị hại

có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Bùi Lý B không có tình tiết tăng nặng.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo được gửi đến phiên tòa là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần và đã xem xét trong quá trình lượng hình.

[7] Đối với việc giải quyết của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lạc Sơn đối với các đối tượng có liên quan trong vụ án và việc xử lý vật chứng của vụ án, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[8] Cân nhắc tính chất lỗi, nguyên nhân, điều kiện và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Xét thấy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên áp dụng với bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách pháp luật hình sự khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung. Song xem xét cụ thể trường hợp của bị cáo, xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung là không có tính khả thi, do đó không áp dụng.

[9]Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu, do đó Hội đồng xét xử không đề cập trách nhiệm dân sự của vụ án.

[10]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

+ Tuyên bố bị cáo Bùi Lý B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

+ Xử phạt bị cáo Bùi Lý B 15 *(mười lăm)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời hạn thử thách là 30 (*ba mươi)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/12/2021.

Giao bị cáo Bùi Lý B cho UBND xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình và gia đình để quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Lý B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án hoặc trích lục án được niêm yết công khai hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Hòa Bình (b/c)
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục THADS Lạc Sơn ;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo+ Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lò Văn Dần